

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2023/HS-ST
Ngày 28/12/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Thu Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Hà Ứng Cường**

Ông **Nguyễn Thành Thái**

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Trần Thị Như Ngọc** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Hoài Khanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Linh T, sinh ngày 24/4/2002 tại Kiên Giang; Nơi cư trú: Tổ 28, khu phố M, thị trấn M, huyện C, tỉnh K; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tiến D, sinh năm 1972 (đã chết) và bà Thị N, sinh năm 1975; Có 01 người anh ruột tên Nguyễn Chương T, sinh năm 1998; Vợ: Nguyễn Thị Ngọc T, sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 07/8/2023 đến ngày 16/8/2023 chuyển tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh **Hồ Văn L**, sinh năm 2003 (**Vắng mặt**)

Địa chỉ: Khu phố M, thị trấn M, huyện C, tỉnh K.

+ Anh **Trần Thanh T**, sinh năm 2002 (**Vắng mặt**)

Địa chỉ: Khu phố M, thị trấn M, huyện C, tỉnh K.

+ Anh **Danh Đà R**, sinh năm 2004 (**Vắng mặt**)

Địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện G, tỉnh K.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 20 phút ngày 07 tháng 8 năm 2023, lực lượng Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Linh T, sinh ngày 24 tháng 4 năm 2002, cư ngụ tại khu phố M, thị trấn M, huyện C, tỉnh K về hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Danh Đà R, Trần Thanh T tại khu phố M, thị trấn M, huyện C, tỉnh K.

Tại hiện trường, lực lượng Công an thu giữ 01 (một) bịch nylon được hàn kín có kích thước 2,5cm x 1,3cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất mà T khai nhận là ma túy đá (Methamphetamine) và số tiền Việt Nam là 200.000 đồng.

Kết quả điều tra xác định như sau: Khoảng 12 giờ ngày 07 tháng 8 năm 2023, Trần Thanh T, Danh Đà R và Hồ Văn L cùng bàn bạc với nhau hùn tiền để đi mua ma túy về sử dụng, T hùn 100.000 đồng, R và L mỗi người hùn 50.000 đồng, tổng cộng được 200.000 đồng đưa cho R giữ. Sau đó, L gọi điện cho Ngô Thanh H nhà ở khu phố M, thị trấn M, huyện C, tỉnh K để hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá thì H đồng ý bán và hẹn 14 giờ cùng ngày đến đầu hẻm cấp bên trụ sở khu phố M, thị trấn M, huyện C, tỉnh K nhận ma túy có người giao. Khoảng 14 giờ cùng ngày, Danh Đà R và Nguyễn Thanh T điều khiển xe mô tô đến đầu hẻm cấp bên trụ sở khu phố M, thị trấn M, huyện C, tỉnh K để nhận ma túy. Lúc này Ngô Thanh H không mang ma túy ra giao mà bảo Nguyễn Linh T cầm 01 (một) bịch nylon được hàn kín có kích thước 2,5cm x 1,3cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất là ma túy đá ra giao cho R và T rồi nhận 200.000 đồng, số tiền này H hứa cho T tiêu xài cá nhân. Khi T đang giao ma túy cho R và T thì bị lực lượng Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang bắt quả tang cùng tang vật.

* Tại bản kết luận giám định số 838/KL-KTHS ngày 11 tháng 8 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Kiên Giang kết luận:

Nhiều hạt tinh thể màu trắng, dạng rắn, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon trong suốt hàn kín được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,0637 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ. (BL 23)

* Về tình tiết tăng nặng: Nguyễn Linh T không có tình tiết tăng nặng.

* Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố Nguyễn Linh T thể hiện sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

* Về vật chứng:

- 01 (một) phong bì màu trắng có dòng chữ “Công an tỉnh Kiên Giang- Phòng Kỹ thuật hình sự”, niêm phong mẫu vật vụ số 838/2023, ngày 15/8/2023, người chứng kiến Lê Văn Lân, giám định viên Lê Đức Huy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Kiên Giang, bên trong

phong bì bao gồm: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,0435 gam được đựng trong một bịch nylon và bao gói đựng mẫu vật.

- Tiền Việt Nam 200.000 đồng thể hiện qua Giấy nộp tiền ngày 14/9/2023.

Tại bản cáo trạng số: 66/CT-VKS ngày 31/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Linh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đối với Ngô Thanh H, trong quá trình điều tra, Ngô Thanh H không thừa nhận việc giao dịch mua bán ma túy với Hồ Văn L cũng như đã đưa ma túy cho Nguyễn Linh T mang đi giao cho Trần Thanh T và Danh Đà R để nhận 200.000 đồng nên tiếp tục làm rõ đề nghị xử lý sau.

Đối với Trần Thanh T, Danh Đà R và Hồ Văn L có hành vi mua ma túy về để sử dụng, xét thấy chỉ vi phạm mức độ hành chính nên Cơ quan điều tra- Công an huyện Châu Thành đã xử phạt hành chính theo quy định.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tranh luận và luận tội: Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Linh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Linh T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 0,0435 gam là chất ma túy, loại Methamphetamine được để trong 01 (một) phong bì màu trắng có dòng chữ “Công an tỉnh Kiên Giang – phòng kỹ thuật hình sự”, niêm phong mẫu vật vụ số 838/2023 ngày 15/8/2023, người chứng kiến Lê Văn Lân, giám định viên Lê Đức Huy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Kiên Giang.

- Tịch thu xung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng của các đối tượng Trần Thanh T, Danh Đà R và Hồ Văn L dùng để mua ma túy.

Bị cáo thống nhất quan điểm tranh luận và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được về sớm lo cho mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Danh Đà R, Hồ Văn L và Trần Thanh T vắng mặt tại phiên tòa nhưng trước đó đã có lời khai ở Cơ quan điều tra, đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, không yêu cầu gì thêm; việc vắng mặt của Danh Đà R, Hồ Văn L, Trần Thanh T không gây trở ngại cho việc xét xử, không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo; được sự đồng ý của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt Danh Đà R, Hồ Văn L, Trần Thanh T theo quy định tại Điều 296 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Linh T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu cũng như kết quả điều tra của Cơ quan điều tra và bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang. Từ đó, có đủ căn cứ để xác định: Lúc 14 giờ 20 phút, ngày 07 tháng 8 năm 2023, tại khu phố M, thị trấn M, huyện C, tỉnh K, lực lượng Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Linh T đang thực hiện hành vi bán trái phép 0,0637 gam ma túy, loại Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ cho Trần Thanh T và Danh Đà R để lấy 200.000 đồng.

Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, thì:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Xét rằng:

Là người nghiện ma túy, khi nhận bịch nylon được hàn kín có kích thước 2,5cm x 1,3cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng không đồng nhất từ Ngô Thanh Hùng, bị cáo Nguyễn Linh T biết rõ đó là ma túy đá (Methamphetamine) nhưng vẫn nhận và mang giao cho Danh Đà R, Trần Thanh T và bị Công an huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang bắt quả tang. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Linh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như đã viện dẫn nêu trên. Do đó, cáo trạng đã truy tố bị cáo Nguyễn Linh T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây tác hại nguy hiểm cho sức khỏe của con người và cũng là nguyên nhân phát sinh ra các tệ nạn trong xã hội, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Bị cáo đã trưởng thành và nhận thức được việc sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật thế nhưng chỉ vì nghiện ma túy, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, dấn thân vào con đường phạm tội, hành vi này đang gây nên một hệ lụy xấu về tương lai trong giới thanh thiếu niên trẻ ngày nay. Trong tình hình tội phạm về mua bán trái phép chất ma túy ngày càng gia tăng và phức tạp như hiện nay, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng được quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo phạm tội lần đầu và là người dân tộc nên việc am hiểu pháp luật có phần hạn chế; trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Từ những phân tích nêu trên, trong nghị án, HĐXX xem xét hình phạt khi lượng hình đối với bị cáo để có mức án phù hợp nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội; đồng thời, thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

[6] Về quan điểm của Viện kiểm sát: Quan điểm về tội danh, khung hình phạt, hình phạt, Điều luật áp dụng của Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX ghi nhận để xem xét.

[7] Về đánh giá và xử lý vật chứng:

01 (một) phong bì màu trắng có dòng chữ “Công an tỉnh Kiên Giang- Phòng Kỹ thuật hình sự”, niêm phong mẫu vật vụ số 838/2023, ngày 15/8/2023, người chứng kiến Lê Văn Lân, giám định viên Lê Đức Huy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Kiên Giang, bên trong phong bì bao gồm: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,0435 gam được đựng trong một bịch nylon và bao gói đựng mẫu vật. Vật chứng này không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy và tịch thu, xung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) của các đối tượng Trần Thanh Toàn, Danh Đà Rô và Hồ Văn Luân dùng để mua ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[8] Đối với Ngô Thanh H, sinh ngày 05/10/1993, CCCD số 091093001373; địa chỉ thường trú tại tổ 3, ấp M, xã M, huyện C, tỉnh K; hiện nay đang tạm trú tại khu phố M, thị trấn M, huyện C, tỉnh K: Trong quá trình điều tra, Ngô Thanh H không thừa nhận việc giao dịch việc mua bán ma túy với Hồ Văn L cũng như đã

đưa ma túy cho Nguyễn Linh T mang đi giao cho Trần Thanh Toàn và Danh Đà R để nhận 200.000 đồng, nên tiếp tục làm rõ, khi có kết quả sẽ xử lý sau theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với Danh Đà R, Hồ Văn L và Trần Thanh T: Những người này có hành vi mua ma túy về để sử dụng, Cơ quan điều tra- Công an huyện Châu Thành đã ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phạt mỗi người với số tiền là 1.500.000 đồng (BL 109-114).

[10] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Linh T phải nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng và tội danh:

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 251, Điều 38 và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1.2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Linh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Linh T **02 (hai) năm** tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 07/8/2023).

3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng có dòng chữ “Công an tỉnh Kiên Giang- Phòng Kỹ thuật hình sự”, niêm phong mẫu vật vụ số 838/2023, ngày 15/8/2023, người chứng kiến Lê Văn Lân, giám định viên Lê Đức Huy, có đóng dấu mộc đỏ niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Kiên Giang, bên trong phong bì bao gồm: Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,0435 gam được đựng trong một bịch nylon và bao gói đựng mẫu vật.

- Tịch thu, xung công quỹ Nhà nước số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) của các đối tượng Trần Thanh T, Danh Đà R và Hồ Văn L dùng để mua ma túy.

Vật chứng nêu trên hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số: 52/QĐ-VKS ngày 31/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Mục 1, Phần I của Danh mục án phí thuộc Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

Xử: Buộc bị cáo Nguyễn Linh T phải nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/12/2023).

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Danh Đà R, Hồ Văn L và Trần Thanh T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Châu Thành, KG;
- Công an huyện Châu Thành, KG;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành, KG;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu hồ sơ VA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Thị Thu Hương